TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2020/DS-ST
Ngày: 20 – 7 – 2020
"tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cù Quý Nữ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Ngụy Mộng Cầm**

2. Ông **Nguyễn Minh Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thùy Nương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Yến Nhi** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2020/TLST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2020 về *"tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXX-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Phạm Tuấn L**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Tấn Ch**, sinh năm 1962 (vắng)

Địa chỉ: Số A, Xóm Ch, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/02/2020 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh L trình bày:

Anh có thỏa thuận bơm cát cho ông Võ Tấn Ch vào công trình sang lắp mặt bằng bệnh viện Mang Thít, sau khi bơm cát xong thì tổng số tiền phải thanh toán là 313.322.000, ông Ch đã thanh thanh toán một phần. Nhưng đến nay theo thỏa thuận thanh toán giữa các bên thì ông Ch vẫn còn nợ 163.322.000đ, anh L yêu cầu ông Ch phải trả số tiền này đồng thời phải trả trả lãi 1%/tháng từ ngày 03/3/2019 đến ngày Tòa xét xử.

Tòa án đã ra thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tống đạt hợp lệ cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nhưng ông Ch vắng mặt nên không tiến hành phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên Tòa, anh L không yêu cầu tính lãi, yêu cầu ông Ch phải trả số tiền bơm cát còn nợ là 163.322.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án, áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147,244 BLTTDS 2015; Điều 430,440 BLDS năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí và lệ phí Tòa án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Ch có nghĩa vụ trả anh L số tiền bơm cát còn nợ 163.322.000đ. Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi suất. Về án phí: ông Ch phải chịu 8.166.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn khởi kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng mua bán, bị đơn có nơi cư trú thuộc địa bàn thành phố Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26,35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS 2015).

Tại phiên tòa ông Ch vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 BLTTDS năm 2015 tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về điều luật áp dụng: nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về hợp đồng mua bán được thỏa thuận bằng lời nói vào ngày 01/12/2018 do đó sẽ áp dụng BLDS năm 2015 và các văn bản pháp luật khác có liên quan để giải quyết.

[3] Về nội dung: theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, anh L và ông Ch đều xác định có thỏa thuận bơm cát để thi công công trình Bệnh viện đa khoa huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Tại biên bản làm việc ngày 07/8/2019 ông Ch có thưa nhận còn nợ anh L số tiền 163.322.000đ. Giao dịch giữa các bên kết thúc và ông Ch có cam kết sẽ thanh toán xong tiền vào ngày 03/3/2019 nhưng đến nay ông Ch vẫn còn nợ 163.322.000đ nên anh L yêu cầu ông Ch phải trả lại số tiền là phù hợp theo quy định tại Điều 430,440 BLDS 2015.

[4] Về lãi chậm trả: anh L rút yêu cầu tính lãi chậm trả nên đình chỉ.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: ông Ch phải chịu án phí 5% đối với số tiền bị buộc trả (5% x 163.322.000đ = 8.166.100đ, làm tròn 8.166.000đ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 430,440 BLDS năm 2015; Điều 244 BLTTDS năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Tuấn L.

Buộc ông Võ Tấn Ch phải trả số tiền bơm cát còn nợ anh L là 163.322.000đ (*một trăm sáu mươi triệu ba trăm hai mươi hai ngàn đồng*).

Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 468 BLDS 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ch phải chịu án phí 8.166.000đ (*tám triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*).

Anh L không phải chịu án phí. Hoàn trả anh L số tiền tạm ứng án phí 4.532.000đ (*bốn triệu năm trăm ba mươi hai ngàn đồng*) theo lai thu số 0005305 ngày 25/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Ch vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND TP Vĩnh Long: 01b;
- CC THSDS TP Vĩnh Long: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

CÙ QUÝ NỮ